

báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan, đơn vị liên quan theo định kỳ và hàng năm.

- Vườn tổ chức họp sơ kết 6 tháng đầu năm và tổng kết cuối năm; tổ chức hội nghị công nhân viên chức để đánh giá kết quả hoạt động, đồng thời đề ra phương hướng, biện pháp thực hiện cho năm sau.

- Họp giao ban tuần, tháng hoặc các cuộc họp đột xuất do Giám đốc Vườn quyết định.

#### Chương 4

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### **Điều 12.** Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Vườn quốc gia Yok Đôn chịu trách nhiệm thực hiện và chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức trong Vườn thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Giám đốc Vườn quốc gia Yok Đôn đề xuất nội dung bổ sung, sửa đổi trình Bộ xem xét, quyết định./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

*Thứ trưởng*

**Bùi Bá Bổng**

### BỘ TÀI CHÍNH

## **THÔNG TƯ số 05/2004/TT-BTC ngày 30/01/2004 hướng dẫn quản lý giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước đặt hàng thanh toán bằng nguồn ngân sách nhà nước.**

*Căn cứ Pháp lệnh Giá số 40/2002/  
PL-UBTVQH10 đã được Ủy ban Thường  
vụ Quốc hội Khóa 10 thông qua ngày 26  
tháng 4 năm 2002;*

*Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP  
ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính  
phủ quy định chi tiết thi hành một số  
điều của Pháp lệnh Giá;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP  
ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính  
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,  
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài  
chính;*

*Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý  
giá một số hàng hóa, dịch vụ do Nhà  
nước đặt hàng thanh toán bằng nguồn  
ngân sách nhà nước như sau:*

#### I. QUY ĐỊNH CHUNG

##### **1. Phạm vi áp dụng:**

Thông tư này quy định đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước đặt hàng giao nhiệm vụ cho các đơn vị sản xuất (bao

gồm cả hàng hóa, dịch vụ được Nhà nước trợ giá) thanh toán bằng nguồn ngân sách nhà nước mà không qua hình thức đấu thầu, đấu giá.

Nhiệm vụ chi thanh toán thuộc cấp ngân sách nào thì cấp đó có trách nhiệm chỉ đạo, quản lý, xét duyệt giá thanh toán, mức trợ giá.

## 2. Đối tượng áp dụng:

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân (sau đây gọi là đơn vị) được Nhà nước đặt hàng giao nhiệm vụ sản xuất, cung ứng hàng hóa, dịch vụ theo số lượng hàng đặt đã được cơ quan đặt hàng nghiệm thu.

## II. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH GIÁ, TRỢ GIÁ

### 1. Bộ Tài chính:

a) Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức thẩm định phương án giá do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương đề nghị.

b) Quyết định mức giá, mức trợ giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước đặt hàng giao nhiệm vụ cho các đơn vị sản xuất mà không qua hình thức đấu thầu, đấu giá được thanh toán từ ngân sách trung ương.

### 2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương:

a) Tổ chức chỉ đạo thực hiện các quy

định về quản lý giá và các quyết định giá của Nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương.

b) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc lập phương án giá hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm 1 Mục II, có ý kiến bằng văn bản đề nghị Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) thẩm định và quyết định.

c) Phối hợp với Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ do đơn vị trực thuộc xây dựng.

### 3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Tổ chức chỉ đạo thực hiện các quy định về quản lý giá và các quyết định giá của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b) Quyết định hoặc ủy quyền cho Sở Tài chính quyết định mức giá, mức trợ giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước đặt hàng giao nhiệm vụ cho các đơn vị sản xuất mà không qua hình thức đấu thầu, đấu giá được thanh toán từ ngân sách địa phương.

### 4. Các đơn vị sản xuất hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

a) Lập phương án giá hàng hóa, dịch vụ trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định.

b) Chấp hành cơ chế quản lý giá và các mức giá, mức trợ giá do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định, đồng thời có trách nhiệm cung cấp thông tin về giá

trong nước và thế giới có liên quan theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước về giá.

### III. QUY ĐỊNH VỀ GIÁ THANH TOÁN, MỨC TRỢ GIÁ

**1. Nguyên tắc xác định giá thanh toán, mức trợ giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước đặt hàng giao nhiệm vụ cho các đơn vị sản xuất thanh toán bằng nguồn ngân sách nhà nước mà không qua hình thức đấu thầu, đấu giá:**

a) Đối với hàng hóa, dịch vụ đã có lưu thông trên thị trường: Mức giá thanh toán là giá bán buôn đang giao cho các đơn vị lưu thông tại thời điểm giao hàng.

b) Đối với hàng hóa, dịch vụ chưa có lưu thông trên thị trường (hàng sản xuất đơn chiếc, hàng sản xuất hoặc nhập khẩu lần đầu mà trên thị trường chưa có): Mức giá thanh toán do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định theo nguyên tắc đảm bảo bù đắp chi phí hợp lý và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

c) Đối với một số mặt hàng chính sách xã hội quan trọng, trường hợp chi phí sản xuất tăng do nguyên nhân khách quan mà Nhà nước phải giữ ổn định giá bán lẻ cho nhân dân, các cơ quan có thẩm quyền sẽ xét duyệt trợ giá cho số lượng hàng hóa, dịch vụ đó trong thời kỳ phải giữ ổn định giá sau khi có ý kiến của Thủ tướng Chính phủ.

Mức trợ giá là phần chênh lệch giữa giá thanh toán được duyệt (sau khi đã loại trừ các yếu tố chủ quan) với giá thực bán theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

d) Đối với hàng hóa, dịch vụ được trợ giá một phần thì mức trợ giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

**2. Thời hạn phê duyệt giá thanh toán và mức trợ giá:**

a) Đối với hàng hóa, dịch vụ được nhà nước đặt hàng, trợ giá theo kế hoạch hàng năm, thì việc phê duyệt mức giá, trợ giá được tiến hành cùng với việc lập dự toán ngân sách của ngành chủ quản và số lượng sản xuất trong năm được Nhà nước đặt hàng.

b) Đối với hàng hóa, dịch vụ được Nhà nước đặt hàng, trợ giá có trong dự toán ngân sách nhà nước thì việc phê duyệt mức giá, trợ giá được tiến hành sau khi dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**3. Trình phương án giá:**

a) Đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định giá, trợ giá của Bộ Tài chính: Phương án giá do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương được giao thực hiện việc đặt hàng, trợ giá đề nghị.

b) Đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định giá của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Phương án giá

do Sở quản lý ngành, lĩnh vực đề nghị sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Tài chính.

Đối với hàng hóa, dịch vụ mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ủy quyền cho Sở Tài chính quyết định giá thì phương án giá do Sở quản lý ngành, lĩnh vực đề nghị.

#### IV. THANH TRA, KIỂM TRA TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIÁ THANH TOÁN, MỨC TRỢ GIÁ

1. Bộ Tài chính, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương và Sở Tài chính, Sở quản lý chuyên ngành, lĩnh vực của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi thẩm quyền tổ chức thanh tra, kiểm tra hoặc phối hợp để thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý giá tại Thông tư này; xử lý các hành vi vi phạm theo quyết định của pháp luật.

2. Các đơn vị có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các tài liệu có liên quan cho cơ quan có thẩm quyền tổ chức thanh tra, kiểm tra. Đồng thời phải thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm tình hình sử dụng

kinh phí đặt hàng, trợ giá về các cơ quan chủ quản có thẩm quyền để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính.

Trong trường hợp cần thiết, theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, đơn vị phải lập và gửi báo cáo đột xuất về tình hình thực hiện sử dụng kinh phí Nhà nước quy định tại Thông tư này.

#### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư liên Bộ số 06/TTLB ngày 10/7/1993 của Ban Vật giá Chính phủ - Bộ Tài chính "Hướng dẫn cơ chế quản lý giá những hàng hóa, dịch vụ được thực hiện chính sách trợ giá và đặt hàng từ nguồn ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, y tế, giáo dục, đào tạo, thể dục, thể thao".

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Thứ trưởng*

**Nguyễn Ngọc Tuấn**

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 8233947

In tại Xí nghiệp Bản đồ I - Bộ Quốc phòng